

BỘ 10 ĐỀ THI GIỮA HK1 MÔN GDCD 9 NĂM 2021-2022

1. Đề cương giữa học kì 1 môn GDCD 9

1.1. Lý thuyết

1.1.1. Chí công vô tư

*** Khái niệm:**

- CCVT là phẩm chất đạo đức của con người, thể hiện sự công bằng, không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung và đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân. (biểu hiện)

*** Ý nghĩa:**

- Đem lại lợi ích cho tập thể và cộng đồng XH
- Góp phần làm cho đất nước thêm giàu mạnh, XH công bằng, dân chủ, văn minh.
- Được mọi người tin cậy và kính trọng.

*** Rèn luyện:**

- Cần có thái độ ủng hộ, quý trọng người có CCVT.
- Phê phán những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết công việc.

1.1.2. Tự chủ

*** Khái niệm:**

- Tự chủ là làm chủ bản thân, (luôn ý thức được những gì mình đang làm và biết tự điều chỉnh hành vi cho phải, cho đúng mực).

*** Biểu hiện:**

- Là người làm chủ được những suy nghĩ, tình cảm và hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống.
- Luôn có thái độ bình tĩnh tự tin và biết tự điều chỉnh hành vi của mình.

*** Ý nghĩa:**

- Là một đức tính quý giá.
- Làm cho con người biết sống một cách đúng đắn và biết cư xử có đạo đức, có văn hoá.
- Giúp ta đứng vững trước những tình huống khó khăn và những thử thách, cám dỗ.

*** Rèn luyện:**

- Tập suy nghĩ kỹ trước khi hành động.
- Cần xem lại thái độ, lời nói, hành động của mình là đúng hay sai sau mỗi việc làm, và kịp thời rút kinh nghiệm, sửa chữa.

1.1.3. Dân chủ và kỉ luật

*** Khái niệm:**

- Dân chủ là mọi người làm chủ được công việc của tập thể và XH; Mọi người phải được biết, cùng được tham gia bàn bạc; Góp phần thực hiện và giám sát những công việc chung của tập thể hoặc XH có liên quan đến mọi người, cộng đồng và đất nước.
- Kỷ luật là phải tuân theo những quy định chung của cộng đồng hoặc của một tổ chức XH, nhằm tạo ra sự thống nhất hành động để đạt chất lượng, hiệu quả trong công việc.
- Quan hệ: Dân chủ tạo cơ hội để mọi người thể hiện và phát huy được sự đóng góp của mình vào việc chung. Kỷ luật là điều kiện đảm bảo cho dân chủ được thực hiện có hiệu quả.

*** Ý nghĩa:**

- Tạo ra sự thống nhất cao về nhận thức ý chí và hành động của mọi người.
- Tạo cơ hội cho mọi người phát triển, xây dựng được quan hệ XH tốt đẹp.
- Nâng cao hiệu quả, chất lượng lao động, tổ chức tốt các hoạt động XH.

*** Rèn luyện:**

- Cần tự giác chấp hành kỉ luật.
- Cán bộ lãnh đạo và tổ chức XH phải có trách nhiệm tạo điều kiện để mọi người phát huy dân chủ.

1.1.4. Bảo vệ hòa bình*** Khái niệm:**

- Hòa bình là tình trạng không có chiến tranh hay xung đột vũ trang; là mối QH hiểu biết, tôn trọng, bình đẳng và hợp tác giữa các QG – DT, giữa con người với con người, là khát vọng của toàn nhân loại.

*** Biểu hiện của bảo vệ hòa bình:**

- + Giữ cuộc sống XH bình yên.
- + Dùng thương lượng, đàm phán để giải quyết mọi mâu thuẫn, xung đột giữa các DT, tôn giáo và QG.
- + Không để xảy ra chiến tranh hay xung đột vũ trang.

*** Ngăn chặn chiến tranh, bảo vệ hoà bình:** là trách nhiệm của tất cả các QG, DT và toàn nhân loại.

*** Rèn luyện:**

- Nhân dân ta rất thấu hiểu những giá trị của hòa bình; đã, đang và sẽ tích cực tham gia vào sự nghiệp đấu tranh vì hòa bình và công lí trên TG.
- Xây dựng mối quan hệ tôn trọng, bình đẳng, thân thiện giữa con người với con người.
- Thiết lập mối quan hệ hiểu biết, hữu nghị, hợp tác giữa các DT và QG trên TG.

- Cần được thể hiện ở mọi nơi, mọi lúc, trong các mối quan hệ và giao tiếp hằng ngày giữa con người với con người.

1.1.5. Tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới

* Khái niệm:

- Tình hữu nghị giữa các DT trên TG là QH bè bạn thân thiện giữa nước này với nước khác. Ví dụ: Quan hệ Việt – Lào; VN – CPC, VN – Cu-ba,

* Ý nghĩa:

- Tạo cơ hội và điều kiện để các nước, các dân tộc cùng hợp tác phát triển nhiều mặt: Kinh tế, văn hoá, giáo dục, y tế, khoa học, kĩ thuật, ...

- Tạo sự hiểu biết lẫn nhau, tránh gây mâu thuẫn, căng thẳng dẫn đến nguy cơ chiến tranh.

* **Đảng và nhà nước ta:** luôn thực hiện chính sách đối ngoại hoà bình, hữu nghị với các DT, các QG khác trong khu vực và trên TG => Làm cho TG hiểu rõ hơn về đất nước, con người, công cuộc đổi mới của Việt Nam, về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta => Tranh thủ được sự đồng tình, ủng hộ và hợp tác ngày càng rộng rãi của TG đối với Việt Nam.

* Rèn luyện:

- Cần có trách nhiệm phải thể hiện tình đoàn kết, hữu nghị với bạn bè và người nước ngoài.

- Cần có những thái độ, cử chỉ, việc làm và sự tôn trọng, thân thiện trong cuộc sống hằng ngày.

1.2. Bài tập

Câu 1. Thế nào là chí công vô tư? Chí công vô tư đem lại lợi ích gì đối với đời sống cộng đồng?

Câu 2. Để rèn luyện phẩm chất chí công vô tư học sinh cần phải làm gì?

Câu 3. Tự chủ là gì? Tự chủ đem lại lợi ích gì cho mọi người?

Câu 4. Để rèn luyện tính tự chủ chúng ta cần phải làm gì?

Câu 5. Em hiểu thế nào là dân chủ; kỉ luật? Vì sao phải kết hợp giữa dân chủ và kỉ luật?

Câu 6. Thực hiện dân chủ và kỉ luật có ý nghĩa như thế nào trong cuộc sống?

Câu 7. Để dân chủ và kỉ luật được thực hiện tốt thì chúng ta cần phải làm gì?

Câu 8. Hoà bình là gì? Nêu biểu hiện của lòng yêu hòa bình? Em hãy cho biết vì sao chúng ta cần phải bảo vệ hòa bình? Nêu 4 việc mà em có thể làm để thể hiện lòng yêu hòa bình?

Câu 9. Để bảo vệ hòa bình chúng ta cần phải làm gì?

Câu 10. Em hiểu gì về tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới? quan hệ hữu nghị đó có tác dụng gì đối với sự phát triển của mỗi dân tộc?

Câu 11. Chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong quan hệ hữu nghị là gì? Trách nhiệm của công dân trong quan hệ hữu nghị với các dân tộc trên thế giới?

1.3. Đáp án

Câu 1.

- Chí công vô tư là phẩm chất đạo đức của con người, thể hiện ở sự công bằng, không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung và đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân.
- Chí công vô tư đem lại lợi ích cho tập thể, cộng đồng, góp phần làm cho đất nước giàu mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Người sống Chí công vô tư sẽ được mọi người yêu quý, kính trọng.

Câu 2.

Học sinh cần phải có thái độ ủng hộ, quý trọng người chí công vô tư, đồng thời dám phê phán những hành động vụ lợi cá nhân, thiếu công bằng trong giải quyết mọi công việc.

Câu 3.

- Tự chủ là làm chủ bản thân. Người biết tự chủ là người làm chủ được suy nghĩ, tình cảm, hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống, luôn có thái độ bình tĩnh, tự tin và biết điều chỉnh hành vi của mình.
- Tự chủ là một đức tính quý giá. Nhờ tính tự chủ mà con người biết sống một cách đúng đắn và biết cư xử có đạo đức, có văn hóa. Tính tự chủ giúp ta đứng vững trước những tình huống khó khăn và những thử thách, cám dỗ.

Câu 4.

Chúng ta phải tập suy nghĩ kỹ trước khi hành động. Sau mỗi việc làm, cần xem lại thái độ, lời nói, hành động của mình là đúng hay sai và kịp thời rút kinh nghiệm, sửa chữa.

Câu 5.

- Dân chủ là mọi người được làm chủ công việc của tập thể, xã hội, mọi người phải được biết, được cùng tham gia bàn bạc, góp phần thực hiện, giám sát những công việc chung của tập thể và xã hội có liên quan đến mọi người, đến cộng đồng và đất nước.
- Kỉ luật là những quy định chung của một cộng đồng hoặc của tổ chức xã hội (nhà trường, cơ sở sản xuất, cơ quan...) yêu cầu mọi người phải tuân theo nhằm tạo ra sự thống nhất hành động để đạt chất lượng, hiệu quả cao trong công việc.
- Vì dân chủ tạo cơ hội để mọi người thể hiện và phát huy sự đóng góp của mình vào công việc chung. Kỉ luật là điều kiện đảm bảo cho dân chủ được thực hiện có hiệu quả.

Câu 6.

Thực hiện tốt dân chủ và kỉ luật sẽ tạo ra sự thống nhất cao về nhận thức, ý chí hành động của mọi người, tạo cơ hội cho mọi người phát triển, xây dựng được quan hệ xã hội tốt đẹp và nâng cao hiệu quả, chất lượng lao động, tổ chức tốt các hoạt động xã hội.

Câu 7.

Mọi người cần tự giác chấp hành kỉ luật. Cán bộ lãnh đạo và các tổ chức xã hội phải có trách nhiệm tạo điều kiện để mọi người được phát huy dân chủ.

Câu 8.

- Hòa bình là tình trạng không có chiến tranh hay xung đột vũ trang, là mối quan hệ hiểu biết, tôn trọng, bình đẳng và hợp tác giữa các quốc gia- dân tộc, giữa con người với con người, là khát vọng của toàn nhân loại.

- Bảo vệ hòa bình là giữ gìn cuộc sống xã hội bình yên; dùng thương lượng, đàm phán để giải quyết mọi mâu thuẫn, xung đột giữa các dân tộc, tôn giáo và quốc gia; không để xảy ra chiến tranh hay xung đột vũ trang.

- Chúng ta phải chống chiến tranh, bảo vệ hòa bình vì:

+ Hòa bình là cơ sở đem lại cuộc sống bình yên, ấm no, tự do, hạnh phúc, mối quan hệ tốt đẹp giữa con người với con người, đó chính là khát vọng của toàn nhân loại.

+ Chiến tranh gây đau thương chết chóc, đói nghèo, bệnh tật, không được học hành. Thành phố, làng mạc, nhà máy bị tàn phá và đó là thảm họa của loài người.

+ Hiện nay, nhiều nơi trên thế giới vẫn đang xảy ra chiến tranh, xung đột và ngòi nổ chiến tranh vẫn đang âm ỉ ở nhiều nơi. Nước ta tuy đang hòa bình nhưng nhiều thế lực thù địch vẫn đang tìm cách phá hoại cuộc sống bình yên đó.

- Ví dụ những việc sau:

+ Tôn trọng và lắng nghe người khác.

+ Chung sống thân ái, khoan dung với các bạn và mọi người xung quanh.

+ Khi có mâu thuẫn với người khác thì chủ động gặp gỡ, trao đổi để kịp thời giải quyết mâu thuẫn.

+ Không phân biệt bạn bè (nam- nữ; dân tộc; giàu- nghèo).

+ Khuyến can, hòa giải khi thấy bạn của mình xích mích, cãi nhau.....

Câu 9.

Để bảo vệ hòa bình phải xây dựng mối quan hệ tôn trọng, bình đẳng, thân thiện giữa người với người; thiết lập quan hệ hiểu biết, hữu nghị, hợp tác giữa các dân tộc và quốc gia trên thế giới.

Câu 10.

- Tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới là quan hệ bạn bè thân thiện giữa nước này với nước khác.

- Ý nghĩa:

+ Tạo cơ hội và điều kiện để các nước, các dân tộc cùng hợp tác, phát triển về nhiều mặt: kinh tế, văn hóa, giáo dục, y tế khoa học, kĩ thuật, ...

+ Tạo sự hiểu biết lẫn nhau, tránh gây mâu thuẫn, căng thẳng dẫn đến nguy cơ chiến tranh.

2. Đề thi giữa học kì 1 môn GDCD 9**2.1. Đề số 1****TRƯỜNG THCS LƯƠNG THẾ VINH****ĐỀ THI GIỮA HK1****NĂM HỌC: 2021-2022****MÔN: GDCD 9****Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)****I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (5 điểm).**

Khoanh tròn vào câu trả lời đúng nhất. (Mỗi câu đúng được 0,5 điểm)

Câu 1: Lao động là:

- A. hoạt động tạo ra các sản phẩm cụ thể.
- B. hoạt động sáng tạo ra các giá trị tinh thần
- C. hoạt động của con người tạo ra của cải vật chất và giá trị tinh thần cho bản thân, gia đình ...
- D. các việc làm đem lại thu nhập cho bản thân.

Câu 2: Theo quy định của luật hôn nhân, nam nữ phải bao nhiêu tuổi thì được kết hôn :

- A Nam 22 tuổi, nữ 18 tuổi.
- B/ Nam 18 tuổi, nữ 16 tuổi.
- C/ Nam 20 tuổi, nữ 18 tuổi.
- D/ Nam 15 tuổi, nữ 15 tuổi.

Câu 3: Tạo ra việc làm, bảo đảm cho người lao động có cơ hội có việc làm là trách nhiệm của:

- A/ Trách nhiệm của doanh nghiệp
- B/ Trách nhiệm của nhà nước
- C/ Trách nhiệm của toàn xã hội
- D/ Trách nhiệm của nhà nước, của các doanh nghiệp và của toàn xã hội

Câu 4: Hành vi vi phạm luật hôn nhân gia đình:

- A/ Ép con lấy vợ/chồng
- B/ Đăng kí kết hôn trước khi cưới
- C/ Sau khi cưới một năm mới đăng kí kết hôn
- D/ Sống thử như vợ chồng

Câu 5: Lao động là quyền của công dân có nghĩa là:

- A/ Có quyền sử dụng sức lao động để tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề nghiệp
- B/ Có quyền sử dụng sức lao động để học nghề , tìm kiếm việc làm, lựa chọn nghề nghiệp đem lại thu nhập cho bản thân, gia đình và xã hội
- C/ Lao động để nuôi sống
- D/ Lao động để tạo ra của vật chất

Câu 6 : Mở trường dạy học, đào tạo nghề là

- A/ Quyền được thành lập trường học
- B/ Quyền được thuê mướn lao động
- C/ Quyền lao động
- D/ Quyền sở hữu tài sản

Câu 7: Con đại cái mang là nói lên trách nhiệm của :

- A/ Trường học
- B/ Cha mẹ
- C/ Trẻ em
- D/ Gia đình và xã hội

Câu 8: Cấm kết hôn:

- A/ Cùng dòng máu trực hệ , chưa đủ tuổi pháp luật qui định
- B/ Đang có vợ , đang có chồng
- C/ Có họ trong phạm vi 3 đời
- D/ Tất cả các ý trên

Câu 9 : Công dân có quyền tự do kinh doanh có nghĩa là :

- A/ Lựa chọn hình thức kinh tế, ngành nghề, qui mô kinh doanh
- B/ Lựa chọn ngành nghề, qui mô kinh doanh, kinh doanh đúng ngành nghề
- C/ Lựa chọn bất kì hình thức gì mà không ai có quyền cản trở
- D/ Lựa chọn hình thức kinh tế, kê khai đúng số vốn, đúng mặt hàng xin phép

Câu 10 : Thuế có tác dụng

A/ Ổn định thị trường, điều chỉnh cơ cấu kinh tế

B/ Ổn định thị trường, điều chỉnh cơ cấu kinh tế đảm bảo phát triển kinh theo định hướng của Nhà nước

C/ Đảm bảo cho chi tiêu trong ngân sách nhà nước

D/ Đảm bảo xây dựng đủ cơ sở vật chất

B. TỰ LUẬN: (5 điểm).

Câu 11: (2 điểm) Thuế là gì? Vai trò của thuế đối với việc phát triển kinh tế – xã hội của đất nước?

Câu 12: (1 điểm) Tầm quan trọng và ý nghĩa của quyền và nghĩa vụ lao động của công dân?

Câu 13: (2 điểm) H mới 16 tuổi nhưng cha mẹ H đã ép gả H cho một người nhà giàu ở xã bên. H không đồng ý thì bị cha mẹ đánh và tổ chức cưới, bắt H về nhà chồng.

- Việc làm của cha mẹ H đúng hay sai? Vì sao?

- Cuộc hôn nhân này được pháp luật thừa nhận không? Vì sao?

- H có thể làm gì để thoát khỏi cuộc hôn nhân đó?

ĐÁP ÁN

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái in hoa đầu câu đúng. (1 điểm)

Câu	1	2	3	4
Đáp án	C	C	D	B

2. Hãy ghép ý cột A với ý cột B sao cho phù hợp. (1 điểm)

1/ Ghép b

2/ Ghép d

3/ Ghép a

4/ Ghép c

II. TỰ LUẬN: (7 điểm).

Câu 11: (2 điểm)

- Là một phần thu nhập mà công dân và tổ chức kinh tế có nghĩa vụ nộp vào ngân sách nhà nước để chi tiêu cho những công việc chung.(1đ)

- Một số loại thuế hiện nay ở nước ta: Thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế giá trị gia tăng, thuế xuất nhập khẩu, thuế thu nhập cá nhân...(0,5đ)

- Vai trò: Có tác dụng ổn định thị trường, điều chỉnh cơ cấu kinh tế, góp phần đảm bảo phát triển kinh tế theo định hướng của Nhà nước.(0,5đ).

Câu 12: (1 điểm)

- Đối với người lao động: Lao động để nuôi sống bản thân, gia đình và làm giàu cho đất nước. (
- Đối với người sử dụng sử dụng lao động: Tạo công ăn việc làm cho người lao động, sản xuất kinh doanh phát triển góp phần giải quyết việc làm tăng thi nhập cho người lao động.
- Đối với sự phát triển đất nước: Mọi người phải tham gia lao động góp phần tạo ra của cải vật chất và tinh thần để cho xã hội, duy trì và phát triển đất nước.

Câu 13: (2 điểm)

- Việc làm của cha mẹ H là sai. Vì ép con tảo hôn là vi phạm pháp luật. (1đ)
- Cuộc hôn nhân này không được pháp luật công nhận. Vì H chưa đủ tuổi kết hôn. Người kết hôn với H vi phạm pháp luật kết hôn với người chưa đến tuổi vị thành niên. (1đ)
- H muốn thoát khỏi cuộc hôn nhân đó là nhờ sự can thiệp của chính quyền địa phương. (1đ)

2.2. Đề số 2**TRƯỜNG THCS TRẦN PHÚ****ĐỀ THI GIỮA HK1****NĂM HỌC: 2021-2022****MÔN: GDCD 9****Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)****Phần I: Trắc nghiệm khách quan: (3 điểm)****Câu 1:** Ngăn chặn chiến tranh, bảo vệ hòa bình là trách nhiệm của

- A. các nước gây chiến.
- B. bộ đội.
- C. thế hệ trẻ.
- D. toàn nhân loại.

Câu 2: Người có đức tính tự chủ là người

- A. làm chủ bản thân, làm chủ được suy nghĩ, hành vi và tình cảm của mình.
- B. hay nóng nảy, cáu gắt mỗi khi người khác góp ý, phê bình.
- C. không bao giờ chú ý đến đối tượng và hoàn cảnh giao tiếp.
- D. không làm chủ được bản thân mỗi khi bị bạn bè xấu rủ rê.

Câu 3: Việc làm nào sau đây thể hiện tính kỉ luật trong nhà trường?

- A. Nam hay nói chuyện, mất trật tự trong giờ.
- B. Trung hay ăn quà vặt, thường xuyên đi học muộn.

- C. Thành đến trường tham gia họp Đội đúng kế hoạch.
D. Một nhóm HS tổ chức đánh nhau ngay tại sân trường

Câu 4: Làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả là trong một thời gian nhất định

- A. tạo ra nhiều sản phẩm.
B. tạo ra ít sản phẩm nhưng có giá trị cao.
C. tạo ra sản phẩm có giá trị.
D. tạo ra nhiều sản phẩm có giá trị cao.

Câu 5: Những qui định trong văn bản nào sau đây không phải là kỉ luật?

- A. Hiến pháp
B. Nội qui trường học
C. Nội qui xí nghiệp
. Hương ước của làng.

Câu 6: Câu tục ngữ nào sau đây thể hiện đức tính chí công vô tư?

- A. Nhất bên trọng, nhất bên khinh.
B. Cái khó ló cái khôn
C. Quân pháp bất vị thân.
D. Uống nước nhớ nguồn.

Phần II: Tự luận (7 điểm)

Câu 1: (2 đ) Thế nào là năng động? Sáng tạo? HS cần phải rèn luyện đức tính đó như thế nào?

Câu 2: (2 đ) Thế nào dân chủ, kỉ luật ?

Câu 3: (3 đ) Cho tình huống sau: “Minh thường mang bài tập môn khác ra làm trong lúc cô giáo đang giảng bài môn mà bạn cho là không quan trọng. Có bạn khen đó là làm việc có năng suất, chất lượng, hiệu quả”.

- Em có tán thành ý kiến đó không? Vì sao?
- Nếu là bạn cùng lớp em sẽ ứng xử như thế nào?

ĐÁP ÁN

I. Phần trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	D	A	A	D	A	C

II. Phần tự luận

Câu 1.(2 điểm)

- Năng động là tích cực chủ động, dám nghĩ dám làm
- Sáng tạo là say mê nghiên cứu, tìm tòi để tạo ra các giá trị mới về vật chất, tinh thần hoặc tìm ra cái mới cách giải quyết mới mà không bị gò bó phụ thuộc vào những cái đã có.
- Học sinh cần rèn luyện trong cuộc sống tính siêng năng cần cù chăm chỉ
- Học tập tốt có phương pháp học tập phù hợp áp dụng kiến thức kỹ năng đã học vào cuộc sống, thực tế

Câu 2. (2 điểm)

- Dân chủ là mọi người được làm chủ công việc của tập thể. Mọi người phải được biết, được cùng tham gia bàn bạc, góp phần thực hiện, giám sát những công việc chung của tập thể và xã hội có liên quan đến mọi người, đến cộng đồng đất nước. (1 điểm)
- Kỷ luật là những quy định chung của một cộng đồng hoặc tổ chức xã hội (nhà trường, bệnh viện, cơ sở sản xuất ...) yêu cầu mọi người phải tuân theo nhằm tạo ra sự thống nhất hành động để đạt chất lượng, hiệu quả trong công việc. (1 điểm)

2.3. Đề số 3

TRƯỜNG THCS NGÔ SĨ LIÊN

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: GDCD 9

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (2Đ)

Câu 1 : Em có tán thành với quan điểm nào sau đây, bằng cách khoanh tròn vào đầu câu trả lời đúng (0,5đ)

- a. Chỉ có người có chức, có quyền mới cần chí công vô tư.
- b. Chí công vô tư là phẩm chất tốt đẹp của công dân.
- c. Người chí công vô tư chỉ có thiệt cho mình.
- d. Chí công vô tư phải thể hiện cả lời nói và việc làm.

Câu 2 : Em đồng ý với ý kiến nào sau đây .(0,5đ)

Những thái độ hành vi nào sau đây thể hiện tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới là ?

- a. Quan hệ anh em với các nước trên thế giới.
- b. Mọi quan hệ phụ thuộc vào nước giàu mạnh.
- c. Quan hệ bạn bè với các nước láng giềng.
- d. Quan hệ bạn bè thân thiện giữa nước này với nước khác.

Câu 3 : Đánh dấu x vào những việc làm thể hiện tính dân chủ - kỉ luật. (0,5đ)

- Nhà trường cho HS học nội quy ...
- Ông Nam tự quyết định thu mỗi gia đình 10.000 đồng để ủng hộ người nghèo.
- Lan đến trường họp chi đoàn.
- Cầu thủ đá bóng xô xát trên sân không nghe theo quy định của trọng tài.
- Đến cổng trường Dũng xuống xe dắt vào chỗ gửi xe.
- Buổi sinh hoạt lớp cô giáo chủ nhiệm cho các bạn phát biểu tự do.

Câu 4 : Em tán thành với ý kiến nào dưới đây ? (0,5 đ)

- Mọi người đều có quyền được sống trong hoà bình.
- Chỉ những nước lớn, mạnh mới được sống trong hoà bình.
- Bảo vệ hoà bình, ngăn chặn chiến tranh là trách nhiệm chung của mọi người.

II. TỰ LUẬN : (8 Đ)

Câu 1. Hợp tác là gì ? Nêu các nguyên tắc hợp tác của Đảng và nhà nước ta ? Em hãy kể một tình huống của em hợp tác với mọi người đạt kết quả cao. (3đ).

Câu 2. Truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta là gì ? Em hãy kể một truyền thống tốt đẹp của gia đình em ? (2đ).

Câu 3 . Hãy tự nhận xét bản thân em đã có tính tự chủ chưa ? Nêu một tình huống đòi hỏi tính tự chủ mà em có thể gặp ở trường, ở nhà, ở nơi công cộng ? (3đ).

ĐÁP ÁN

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN.

Từ câu 1 đến câu 4: (2đ).

Câu	Đáp án
1	b,d
2	a,c,d
3	a,c,đ,g
4	a,c

II. PHẦN TỰ LUẬN (2Đ)

Câu 1: (3đ)

- Hợp tác là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong công việc, lĩnh vực nào đó vì mục đích chung.

- Hợp tác dựa trên cơ sở bình đẳng, hai bên cùng có lợi không hãm hại đến lợi ích của người khác.

* Nguyên tắc hợp tác của nhà nước ta:

- Tôn trọng độc lập chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào nội bộ của nhau, không dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực.
 - Bình đẳng cùng có lợi.
 - Giải quyết các bất đồng và tranh chấp bằng thương lượng hòa bình.
 - Phản đối mọi âm mưu của kẻ thù, hành động gây sức ép, áp đặt và cưỡng quyền.
- * Học sinh liên hệ thực tế .

Câu 2: (2đ)

- Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là những giá trị tinh thần như là tư tưởng, đức tính, lối sống, cách ứng xử tốt đẹp... hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác.
- Tự luận Liên hệ bản thân .

Câu 3: (3đ)

- Học sinh tự nhận xét bản thân và nêu một tình huống của mình có tính tự chủ.

2.4. Đề số 4

TRƯỜNG THCS CAO BÁ QUÁT

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: GDCD 9

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1. Hành vi nào dưới đây thể hiện sự hợp tác cùng phát triển ?

- A. Nam tự sưu tầm các tài liệu về bảo vệ di sản văn hóa mà không muốn các bạn trong lớp cùng tham gia.
- B. Vì học giỏi nên Tuyết không muốn trao đổi phương pháp học tập với ai.
- C. Hoa không muốn nhờ các bạn để giải quyết các bài tập khó.
- D. Lớp 9A và 9C cùng hợp tác trong lao động nên công việc hoàn thành sớm trước kế hoạch.

Câu 2. Sự hợp tác chỉ bền vững và mang lại hiệu quả khi dựa trên cơ sở

- A. Một bên có lợi
- B. Bình đẳng, cùng có lợi, không làm phương hại đến lợi ích của nhau
- C. Hai bên bằng nhau
- D. Tự nguyện chấp nhận thua thiệt.

Câu 3. Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của sự hợp tác cùng phát triển ?

- A. Trong giờ kiểm tra, Mai và Tuấn hợp tác cùng làm bài
- B. Các bác sĩ Nga và Việt Nam phối hợp làm phẫu thuật cho bệnh nhân
- C. Một nhóm người liên kết với nhau để khai thác gỗ trái phép và chống lại cán bộ kiểm lâm
- D. Nhóm của Bình hợp tác với nhau để tẩy chay các bạn khác trong lớp.

Câu 4. Trong cuộc sống hàng ngày hợp tác thể hiện

- A. Làm việc cùng nhau vì mục tiêu chung.
- B. Việc ai người ấy làm.
- C. Làm việc vì lợi ích cá nhân.
- D. Làm việc vì lợi ích tập thể.

Câu 5. Hợp tác cùng phát triển dựa trên nguyên tắc

- A. Dùng vũ lực hoặc đe dọa dùng vũ lực.
- B. Giải quyết bất đồng và tranh chấp bằng đối đầu.
- C. Không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau.
- D. Không giải quyết bất đồng và tranh chấp.

Câu 6. Cho biết xu thế chung của thế giới ngày nay là.

- A. Đối đầu xung đột.
- B. Chiến tranh lạnh.
- C. Hòa bình ổn định và hợp tác để phát triển kinh tế.
- D. Hạn chế quan hệ với các nước để tránh xảy ra xung đột.

Câu 7. Sự hợp tác giữa các nước sẽ mang lại những lợi ích gì?

- A. Cùng nhau giải quyết các vấn đề bức xúc có tính toàn cầu
- B. Giúp đỡ tạo điều kiện cho các nước nghèo phát triển
- C. Để đạt mục tiêu hòa bình cho toàn nhân loại
- D. Tất cả các ý A, B, C đều đúng

Câu 8. Việc làm nào thể hiện trách nhiệm của bản thân em trong việc rèn luyện tinh thần hợp tác?

- A. Hợp tác với bạn bè và mọi người xung quanh trong học tập, lao động, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội
- B. Không quan tâm gì đến tình hình trong nước và thế giới
- C. Không tham gia buổi giao lưu gặp gỡ với học sinh nước ngoài do nhà trường tổ chức
- D. Không tham gia thực hiện nhiệm vụ học tập của nhóm

Câu 9. Việc làm nào sau đây không thể hiện tinh thần hợp tác của học sinh

- A. Tích cực tham gia thảo luận nhóm
- B. Xây dựng kế hoạch hoạt động kỉ niệm ngày thành lập Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh
- C. Cùng nhau thực hiện hoạt động Tuyên truyền về Hòa bình
- D. Không giúp đỡ, hỗ trợ các bạn học sinh khác trường

Câu 10. Trong các câu tục ngữ, ca dao sau, câu nào thể hiện tư tưởng thiếu tinh thần hợp tác

- A. Một cây làm chẳng nên non Ba cây chụm lại nên hòn núi cao
- B. Chuông làng nào làng ấy đánh, thánh làng nào làng ấy thờ
- C. Thuận vợ thuận chồng tát biển đông cũng cạn
- D. Đoàn kết thì sống, chia rẽ thì chết

Câu 11. Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là gì?

- A. Là những giá trị tinh thần
- B. Là lịch sử lâu dài của dân tộc
- C. Là những giá trị vật chất
- D. Là những giá trị tinh thần hình thành trong quá trình lịch sử của dân tộc

Câu 12. Dòng nào không đúng khi nói về những truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam?

- A. Là truyền thống tốt đẹp đáng tự hào
- B. Được hình thành trong lịch sử lâu dài của dân tộc
- C. Là những giá trị bình thường
- D. Là những giá trị vô cùng quý giá

Câu 13. Truyền thống tốt đẹp của dân tộc có ý nghĩa như thế nào?

- A. Góp phần tích cực vào quá trình phát triển của dân tộc và mỗi cá nhân
- B. Là vô cùng quý giá đối với mỗi con người
- C. Là động lực cho sự phát triển của xã hội
- D. Là vô cùng quý giá, góp phần tích cực vào quá trình phát triển của dân tộc và mỗi cá nhân

Câu 14. Dòng nào không đúng khi nói về những truyền thống tốt đẹp của dân tộc

- A. Đoàn kết, nhân nghĩa, tôn sư trọng đạo
- B. Ích kỷ, lừa dối, bất hiếu
- C. Hiếu học, cần cù, dũng cảm,
- D. Hiếu thảo, hiếu học, yêu thương đùm bọc

Câu 15. Chúng ta cần làm gì để phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Chúng ta cần tự hào
- B. Chúng ta cần giữ gìn phát huy
- C. Chúng ta cần tiếp nối
- D. Chúng ta cần tự hào giữ gìn phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc

Câu 16. Việc làm nào sau đây thể hiện kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Có thái độ chê bai, coi thường
- B. Xấu hổ khi nói về làng nghề truyền thống
- C. Tìm hiểu truyền thống trên quê hương mình
- D. Có hành vi làm ảnh hưởng đến thuần phong mỹ tục

Câu 17. Trước những hành vi làm tổn hại đến truyền thống tốt đẹp của dân tộc em cần làm gì?

- A. Lên án ngăn chặn
- B. Không quan tâm
- C. Bỏ qua trước việc làm đó
- D. Cùng tham gia

Câu 18. Việc làm nào sau đây không kế thừa phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Bảo tồn các làn điệu dân ca
- B. Thắp hương trên bàn thờ tổ tiên
- C. Tổ chức cưới xin ma chay linh đình
- D. Duy trì làng nghề

Câu 19. Em đồng ý với ý kiến nào sau đây?

- A. Không được để truyền thống bị mai một lãng quên
- B. Không có truyền thống đất nước vẫn phát triển
- C. Truyền thống không còn quan trọng trong thời đại mở cửa và hội nhập
- D. Chê bai những người mặc trang phục truyền thống

Câu 20. Việc làm nào sau đây không phải là sự kế thừa phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Tham quan khu di tích lịch sử
- B. Tham gia lễ hội truyền thống
- C. Hiếu thảo với ông bà, cha mẹ
- D. Lười biếng trong lao động.

Câu 21: Câu nói: “Tự lực cánh sinh” nói đến điều gì ?

- A. Trung thành.

- B. Thật thà.
- C. Chí công vô tư.
- D. Tự chủ.

Câu 22: Biểu hiện của tự chủ là ?

- A. Làm thêm kiếm tiền đi học.
- B. Không chép bài của bạn.
- C. Làm bài tập khó không xem sách giải.
- D. Cả A,B,C.

Câu 23: Biểu hiện không tự chủ là ?

- A. Ngồi chơi nhờ bạn chép bài hộ.
- B. Lấy tiền mẹ cho đi đóng học để chơi game.
- C. Nói dối là bị ốm để nghỉ học.
- D. Cả A,B,C.

Câu 24 : Làm chủ bản thân, làm chủ được những suy nghĩ, tình cảm và hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống luôn bình tĩnh tự tin và tự điều chỉnh hành vi của mình được gọi là ?

- A. Khiêm nhường.
- B. Tự chủ.
- C. Trung thực.
- D. Chí công vô tư.

Câu 25: Ngoài giờ đi học, E tranh thủ thời gian ra đồng đi bắt cua để lấy tiền đóng học thêm. Việc làm đó thể hiện điều gì?

- A. E là người tự chủ.
- B. E là người trung thực.
- C. E là người thật thà.
- D. Q là người khiêm nhường.

Câu 26: Trên đường đi học về, N gặp 1 vụ tai nạn giao thông thảm khốc, trên đường có cảnh người bị chảy máu rất nhiều, em nhỏ bị gãy chân, trước tình huống đó N cùng mọi người giúp đỡ đưa họ vào bệnh viện và gọi điện thoại báo tin cho gia đình họ. Việc làm đó thể hiện điều gì?

- A. N là người tự chủ.
- B. N là người trung thực.
- C. N người thật thà.

D. N là người tôn trọng người khác.

Câu 27: Câu ca dao tục ngữ nào thể hiện tự chủ?

A. Học thầy không tày học bạn.

B. Kiên tha lâu ngày cũng đầy tổ.

C. Tích tiểu thành đại.

D. Dù ai nói ngả nói nghiêng/Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.

Câu 28: Thầy giao bài tập về nhà môn Toán, B đọc và suy nghĩ mãi không làm được nên B lên mạng tìm lời giải và chép lời giải coi như làm xong bài tập về nhà. B là người như thế nào?

A. B là người không thật thà.

B. B là người không thẳng thắn.

C. B là người không tự chủ.

D. B là người không tự tin.

Câu 29: Tự chủ có ý nghĩa là?

A. Giúp chúng ta đứng vững trước tình huống khó khăn, thử thách và cám dỗ.

B. Con người biết sống một cách đúng đắn.

C. Con người biết cư xử có đạo đức và có văn hóa.

D. Cả A,B,C.

Câu 30: Để rèn luyện tính tự chủ chúng ta cần phải làm gì?

A. Tập suy nghĩ kỹ trước khi hành động.

B. Xem xét lại thái độ, lời nói, hành động và rút kinh nghiệm cho những lần sau.

C. Không cần rèn luyện.

D. Cả A và B.

Câu 31: Sự kiện đánh dấu sự chấm dứt chiến tranh Việt Nam là?

A. 30/4/1975.

B. 01/5/1975.

C. 02/9/1945.

D. 30/4/1954.

Câu 32: Biểu hiện của hòa bình trong cuộc sống hằng ngày là ?

A. Lắng nghe ý kiến của mọi người.

B. Giúp đỡ, ủng hộ các gia đình khó khăn.

C. Thừa nhận khuyết điểm và sửa chữa.

D. Cả A,B,C.

Câu 33: Biểu hiện không hòa bình trong cuộc sống hằng ngày là ?

A. Dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn.

B. Cãi nhau với hàng xóm.

C. Phân biệt đối xử với các dân tộc ít người.

D. Cả A,B,C.

Câu 34 : Tình trạng không có chiến tranh, hoặc xung đột vũ trang. Thể hiện ở chỗ hiểu biết, tôn trọng hợp tác giữa các quốc gia được gọi là ?

A. Hợp tác.

B. Hòa bình.

C. Dân chủ.

D. Hữu nghị.

Câu 35: Giữ gìn xã hội bình yên, dùng thương lượng và đàm phán để giải quyết các mâu thuẫn không để xảy ra chiến tranh hoặc xung đột vũ trang được gọi là ?

A. Bảo vệ hòa bình.

B. Bảo vệ pháp luật.

C. Bảo vệ đất nước.

D. Bảo vệ nền dân chủ.

Câu 36: Sự sụp đổ của một quốc gia hoặc một nền văn minh sau một thời gian dài sống trong hòa bình, bởi các yếu tố nội tại bị suy thoái chứ không phải do bị tấn công từ bên ngoài được gọi là?

A. Diễn biến hòa bình.

B. Diễn biến chiến tranh.

C. Diễn biến cục bộ.

D. Diễn biến nội bộ.

Câu 37: Phương châm của Việt Nam trong ngoại giao với các nước: “Việt Nam sẵn sàng là bạn và là đối tác tin cậy của tất cả các nước trong cộng đồng thế giới phấn đấu vì..... Trong dấu “...” là?

A. Hòa bình, hợp tác và phát triển.

B. Hòa bình, dân chủ và phát triển.

C. Hòa bình, hữu nghị và phát triển.

D. Hòa bình, độc lập và phát triển.

Câu 38: Có 1 bạn nam trong lớp không thích em nên luôn tìm lí do, gây gổ để đánh em thì em sẽ làm gì?

- A. Đánh lại.
- B. Đề nghị nói chuyện để hiểu rõ vấn đề.
- C. Báo với công an.
- D. Báo với gia đình.

Câu 39: Trong thôn em có xuất hiện các đối tượng lạ đến phát các tờ rơi nói xấu Đảng và nhà nước và cho tiền bà con nhân dân để yêu cầu bà con đi biểu tình tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh. Trước tình huống đó em sẽ làm gì ?

- A. Tuyên truyền bà con làm theo các đối tượng lạ.
- B. Coi như không biết.
- C. Làm theo các đối tượng lạ.
- D. Báo ngay với chính quyền địa phương để kịp thời giải quyết.

Câu 40: Để bảo vệ hòa bình chúng ta cần phải làm gì?

- A. Xây dựng mối quan hệ tôn trọng, bình đẳng.
- B. Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa con người với con người.
- C. Thiết lập quan hệ hiểu biết, hữu nghị hợp tác giữa các dân tộc và quốc gia trên thế giới.
- D. Cả A,B,C.

ĐÁP ÁN

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	D	21	D
2	B	22	D
3	B	23	D
4	A	24	B
5	C	25	A
6	C	26	A
7	D	27	D
8	A	28	C
9	A	29	D
10	A	30	D
11	D	31	A

12	C	32	D
13	D	33	D
14	B	34	B
15	D	35	A
16	C	36	A
17	A	37	D
18	D	38	B
19	A	39	D
20	D	40	D

2.5. Đề số 5

TRƯỜNG THCS TRẦN THỦ ĐỘ

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: GDCD 9

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1: Trong buổi họp lớp các thành viên trong lớp được phát biểu ý kiến tham gia đóng góp về chương trình văn nghệ chào mừng 20/11, việc làm đó thể hiện điều gì ?

- A. Trung thành.
- B. Kỉ luật.
- C. Dân chủ.
- D. Tự chủ.

Câu 2: Biểu hiện của dân chủ là ?

- A. Phát biểu tại hội nghị.
- B. Đóng góp ý kiến tại buổi sinh hoạt lớp.
- C. Góp ý vào Luật Giáo dục.
- D. Cả A,B, C.

Câu 3: Biểu hiện của kỉ luật là ?

- A. Không vứt rác ở nơi công cộng.
- B. Không hút thuốc tại bệnh viện.
- C. Không đi học muộn.

D. Cả A,B, C.

A. Khiêm nhường.

B. Dân chủ.

C. Trung thực.

D. Kỉ luật.

Câu 5: Những quy định chung của cộng đồng, của xã hội nhằm tạo ra sự thống nhất trong hành động được gọi là ?

A. Kỉ luật.

B. Pháp luật.

C. Tự trọng.

D. Trung thực.

Câu 6: Trong cuộc họp tổ dân phố, ông N là trưởng tổ dân phố, vì ông V mâu thuẫn với ông N nên trong cuộc họp về vấn đề vệ sinh môi trường khi dân phố ông N đã không cho ông V phát biểu ý kiến. Việc làm đó thể hiện điều gì?

A. Ông N là người tự chủ.

B. Ông N là người trung thực.

C. Ông N người thật thà.

D. Ông N vi phạm quyền dân chủ của công dân.

A. Dân chủ là động lực để kỉ luật được thực hiện.

B. Dân chủ là mục đích để kỉ luật được thực hiện.

C. Dân chủ là nội dung của kỉ luật.

D. Dân chủ là điều kiện đảm bảo cho kỉ luật được thực hiện.

Câu 8: Hành động: Coi cốp trong giờ thi, đi học muộn, đánh nhau trong trường học vi phạm điều gì?

A. Vi phạm pháp luật.

B. Vi phạm quyền tự chủ.

C. Vi phạm kỉ luật.

D. Vi phạm quy chế.

Câu 9: Thực hiện dân chủ và kỉ luật có ý nghĩa là?

A. Tạo ra sự thống nhất cao về nhận thức, ý chí và hành động.

B. Tạo cơ hội cho mọi người phát triển.

C. Nâng cao hiệu quả, chất lượng lao động.

D. Cả A,B, C.

Câu 10: Dân chủ... để mọi người thể hiện và phát huy được sự đóng góp của mình vào công việc chung. Trong dấu “...” đó là?

- A. Tạo cơ hội.
- B. Là điều kiện.
- C. Là động lực.
- D. Là tiền đề.

Câu 11: Sự kiện đánh dấu sự chấm dứt chiến tranh Việt Nam là?

- A. 30/4/1975.
- B. 01/5/1975.
- C. 02/9/1945.
- D. 30/4/1954.

Câu 12: Biểu hiện của hòa bình trong cuộc sống hằng ngày là ?

- A. Lắng nghe ý kiến của mọi người.
- B. Giúp đỡ, ủng hộ các gia đình khó khăn.
- C. Thừa nhận khuyết điểm và sửa chữa.
- D. Cả A,B, C.

Câu 13: Biểu hiện không hòa bình trong cuộc sống hằng ngày là ?

- A. Dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn.
- B. Cãi nhau với hàng xóm.
- C. Phân biệt đối xử với các dân tộc ít người.
- D. Cả A,B, C.

Câu 14 : Tình trạng không có chiến tranh, hoặc xung đột vũ trang. Thể hiện ở chỗ hiểu biết, tôn trọng hợp tác giữa các quốc gia được gọi là ?

- A. Hợp tác.
- B. Hòa bình.
- C. Dân chủ.
- D. Hữu nghị.

Câu 15: Giữ gìn xã hội bình yên, dùng thương lượng và đàm phán để giải quyết các mâu thuẫn không để xảy ra chiến tranh hoặc xung đột vũ trang được gọi là ?

- A. Bảo vệ hòa bình.

- B. Bảo vệ pháp luật.
- C. Bảo vệ đất nước.
- D. Bảo vệ nền dân chủ.

Câu 16: Sự sụp đổ của một quốc gia hoặc một nền văn minh sau một thời gian dài sống trong hòa bình, bởi các yếu tố nội tại bị suy thoái chứ không phải do bị tấn công từ bên ngoài được gọi là?

- A. Diễn biến hòa bình.
- B. Diễn biến chiến tranh.
- C. Diễn biến cục bộ.
- D. Diễn biến nội bộ.

Câu 17: Phương châm của Việt Nam trong ngoại giao với các nước: “Việt Nam sẵn sàng là bạn và là đối tác tin cậy của tất cả các nước trong cộng đồng thế giới phấn đấu vì..... Trong dấu “...” là?

- A. Hòa bình, hợp tác và phát triển.
- B. Hòa bình, dân chủ và phát triển.
- C. Hòa bình, hữu nghị và phát triển.
- D. Hòa bình, độc lập và phát triển.

Câu 18: Có 1 bạn nam trong lớp không thích em nên luôn tìm lí do, gây gổ để đánh em thì em sẽ làm gì?

- A. Đánh lại.
- B. Đề nghị nói chuyện để hiểu rõ vấn đề.
- C. Báo với công an.
- D. Báo với gia đình.

Câu 19: Trong thôn em có xuất hiện các đối tượng lạ đến phát các tờ rơi nói xấu Đảng và nhà nước và cho tiền bà con nhân dân để yêu cầu bà con đi biểu tình tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh. Trước tình huống đó em sẽ làm gì ?

- A. Tuyên truyền bà con làm theo các đối tượng lạ.
- B. Coi như không biết.
- C. Làm theo các đối tượng lạ.
- D. Báo ngay với chính quyền địa phương để kịp thời giải quyết.

Câu 20: Để bảo vệ hòa bình chúng ta cần phải làm gì?

- A. Xây dựng mối quan hệ tôn trọng, bình đẳng.
- B. Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa con người với con người.

- C. Thiết lập quan hệ hiểu biết, hữu nghị hợp tác giữa các dân tộc và quốc gia trên thế giới.
D. Cả A,B, C.

Câu 21: Dấu mốc đánh dấu ngành ngoại giao Việt Nam ra đời là?

- A. 26/4/1945.
B. 28/5/1945.
C. 27/9/1945.
D. 28/8/1945.

Câu 22: Hiện nay nước ta có quan hệ ngoại giao với bao nhiêu nước trên thế giới?

- A. 185 nước.
B. 175 nước.
C. Hơn 175 nước.
D. Hơn 185 nước.

Câu 23: Cơ quan thuộc Chính phủ Việt Nam thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đối ngoại gồm: công tác ngoại giao, biên giới lãnh thổ quốc gia, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, ký kết và thực hiện điều ước quốc tế, quản lý Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; quản lý nhà nước các dịch vụ công và thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn của nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật được gọi là?

- A. Bộ Ngoại giao.
B. Bộ Nội Vụ.
C. Chính phủ.
D. Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Câu 24 : Quan hệ bạn bè thân thiết giữa các quốc gia với nhau được gọi là?

- A. Hợp tác giữa các dân tộc trên thế giới.
B. Tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới.
C. Xây dựng tình hòa bình giữa các dân tộc trên thế giới.
D. Xây dựng tình đoàn kết giữa các dân tộc trên thế giới.

Câu 25: Bộ trưởng Bộ Ngoại giao ở nước ta hiện nay là?

- A. Ông Phạm Bình Minh.
B. Ông Bùi Thanh Sơn.
C. Ông Trương Tấn Sang.
D. Ông Phùng Xuân Nhạ.

Câu 26: Bộ trưởng Bộ Ngoại giao đầu tiên của nước ta là?

- A. Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- B. Phan Châu Trinh
- C. Cao Bá Quát.
- D. Đại tướng Võ Nguyên Giáp.

Câu 27: Để giao lưu, học hỏi với các nước trên thế giới, các nước đã sử dụng thứ tiếng chung nào để giao tiếp ?

- A. Tiếng Pháp.
- B. Tiếng Trung.
- C. Tiếng Việt.
- D. Tiếng Anh.

Câu 28: Trong quan hệ ngoại giao, các nước giải quyết các bất đồng và tranh chấp bằng hình thức nào?

- A. Thương lượng hòa bình.
- B. Chiến tranh.
- C. Kích động bạo loạn lật đổ.
- D. Tạm đình chỉ việc giao lưu.

Câu 29: Đối với người Việt Nam làm việc tại nước ngoài khi gặp các vấn đề nghiêm trọng thì cần báo với cơ quan tổ chức nào?

- A. Lặng im
- B. Chính phủ nước ngoài.
- C. Người nhà.
- D. Đại sứ quán Việt Nam tại nước ngoài.

Câu 30: Chúng ta thể hiện tình đoàn kết, hữu nghị với bạn bè và người nước ngoài với thái độ, cử chỉ, việc làm là?

- A. Tôn trọng, bình đẳng.
- B. Xây dựng mối quan hệ thân thiện.
- C. Tôn trọng và thân thiện.
- D. Hợp tác và giao lưu 2 bên cùng có lợi.

Câu 31: FAO là tổ chức có tên gọi là?

- A. Tổ chức Bắc Đại Tây Dương.
- B. Tổ chức Liên minh Châu Âu.

- C. Tổ chức lương thực thế giới.
- D. Tổ chức y tế thế giới.

Câu 32: APEC có tên gọi là?

- A. Liên minh Châu Âu.
- B. Liên hợp quốc.
- C. Quỹ tiền tệ thế giới.
- D. Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương.

Câu 33: Việt Nam gia nhập Hiệp hội các nước Đông Nam Á nhằm?

- A. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.
- B. Thúc đẩy hòa bình và ổn định khu vực.
- C. Giúp đỡ lẫn nhau dưới hình thức đào tạo và cung cấp các phương tiện nghiên cứu trong các lĩnh vực giáo dục, chuyên môn, kỹ thuật và hành chính.
- D. Cả A, B, C.

Câu 34 : Việt Nam gia nhập ASEAN vào ngày tháng năm nào?

- A. 28/7/1995.
- B. 24/6/1995.
- C. 28/7/1994.
- D. 27/8/1994.

Câu 35: Việt Nam tham gia vào diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương nhằm?

- A. Tăng cường mối quan hệ về kinh tế và chính trị.
- B. Tăng cường mối quan hệ về văn hóa và giáo dục.
- C. Tăng cường mối quan hệ về quốc phòng và an ninh.
- D. Cả A, B, C.

Câu 36: Việt Nam gia nhập WTO vào ngày tháng năm nào?

- A. 11/2/2006.
- B. 11/1/2007.
- C. 13/2/2007.
- D. 2/11/2006.

Câu 37: Chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ nhau trong lĩnh vực nào đó vì mục đích chung được gọi là?

- A. Quan hệ.

- B. Giao lưu.
- C. Đoàn kết.
- D. Hợp tác.

Câu 38: Cơ sở quan trọng của hợp tác là?

- A. Bình đẳng, đôi bên cùng có lợi.
- B. Hợp tác, hữu nghị.
- C. Giao lưu, hữu nghị.
- D. Hòa bình, ổn định.

Câu 39: Tính đến nay, Việt Nam đã là thành viên của bao nhiêu tổ chức quốc tế ?

- A. 61.
- B. 62.
- C. 63.
- D. 64.

Câu 40: Hợp tác với bạn bè được thể hiện?

- A. Cùng giúp nhau giải bài toán khó.
- B. Cùng bạn nghiên cứu khoa học.
- C. Cùng bạn tổ chức các hoạt động thể thao cho lớp.
- D. Cả A,B, C.

ĐÁP ÁN

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	C	21	D
2	D	22	D
3	D	23	A
4	B	24	B
5	A	25	A
6	D	26	A
7	D	27	D
8	C	28	A
9	D	29	D
10	A	30	C
11	A	31	C

12	D	32	D
13	D	33	D
14	B	34	A
15	A	35	A
16	A	36	B
17	D	37	D
18	B	38	A
19	D	39	C
20	D	40	D

2.6. Đề số 6

TRƯỜNG THCS PHAN BỘI CHÂU

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: GDCD 9

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1: Câu nói: “Tự lực cánh sinh” nói đến điều gì ?

- A. Trung thành.
- B. Thật thà.
- C. Chí công vô tư.
- D. Tự chủ.

Câu 2: Biểu hiện của tự chủ là ?

- A. Làm thêm kiếm tiền đi học.
- B. Không chép bài của bạn.
- C. Làm bài tập khó không xem sách giải.
- D. Cả A,B, C.

Câu 3: Biểu hiện không tự chủ là ?

- A. Ngồi chơi nhờ bạn chép bài hộ.
- B. Lấy tiền mẹ cho đi đóng học để chơi game.
- C. Nói dối là bị ốm để nghỉ học.
- D. Cả A,B, C.

Câu 4: Làm chủ bản thân, làm chủ được những suy nghĩ, tình cảm và hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống luôn bình tĩnh tự tin và tự điều chỉnh hành vi của mình được gọi là ?

A. Khiêm nhường.

B. Tự chủ.

C. Trung thực.

D. Chí công vô tư.

A. E là người tự chủ.

B. E là người trung thực.

C. E là người thật thà.

D. Q là người khiêm nhường.

Câu 6: Trên đường đi học về, N gặp 1 vụ tai nạn giao thông thảm khốc, trên đường có cảnh người bị chảy máu rất nhiều, em nhỏ bị gãy chân, trước tình huống đó N cùng mọi người giúp đỡ đưa họ vào bệnh viện và gọi điện thoại báo tin cho gia đình họ. Việc làm đó thể hiện điều gì?

A. N là người tự chủ.

B. N là người trung thực.

C. N người thật thà.

D. N là người tôn trọng người khác.

A. Học thầy không tày học bạn.

B. Kiến tha lâu ngày cũng đầy tổ.

C. Tích tiểu thành đại.

D. Dù ai nói ngả nói nghiêng/Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.

Câu 8: Thầy giao bài tập về nhà môn Toán, B đọc và suy nghĩ mãi không làm được nên B lên mạng tìm lời giải và chép lời giải coi như làm xong bài tập về nhà. B là người như thế nào?

A. B là người không thật thà.

B. B là người không thẳng thắn.

C. B là người không tự chủ.

D. B là người không tự tin.

Câu 9: Tự chủ có ý nghĩa là?

A. Giúp chúng ta đứng vững trước tình huống khó khăn, thử thách và cám dỗ.

B. Con người biết sống một cách đúng đắn.

C. Con người biết cư xử có đạo đức và có văn hóa.

D. Cả A,B, C.

Câu 10: Để rèn luyện tính tự chủ chúng ta cần phải làm gì?

A. Tập suy nghĩ kỹ trước khi hành động.

B. Xem xét lại thái độ, lời nói, hành động và rút kinh nghiệm cho những lần sau.

C. Không cần rèn luyện.

D. Cả A và B.

Câu 11: Sự kiện đánh dấu sự chấm dứt chiến tranh Việt Nam là?

A. 30/4/1975.

B. 01/5/1975.

C. 02/9/1945.

D. 30/4/1954.

Câu 12: Biểu hiện của hòa bình trong cuộc sống hằng ngày là ?

A. Lắng nghe ý kiến của mọi người.

B. Giúp đỡ, ủng hộ các gia đình khó khăn.

C. Thừa nhận khuyết điểm và sửa chữa.

D. Cả A,B, C.

Câu 13: Biểu hiện không hòa bình trong cuộc sống hằng ngày là ?

A. Dùng vũ lực để giải quyết mâu thuẫn.

B. Cãi nhau với hàng xóm.

C. Phân biệt đối xử với các dân tộc ít người.

D. Cả A,B, C.

Câu 14 : Tình trạng không có chiến tranh, hoặc xung đột vũ trang. Thể hiện ở chỗ hiểu biết, tôn trọng hợp tác giữa các quốc gia được gọi là ?

A. Hợp tác.

B. Hòa bình.

C. Dân chủ.

D. Hữu nghị.

Câu 15: Giữ gìn xã hội bình yên, dùng thương lượng và đàm phán để giải quyết các mâu thuẫn không để xảy ra chiến tranh hoặc xung đột vũ trang được gọi là ?

A. Bảo vệ hòa bình.

B. Bảo vệ pháp luật.

- C. Bảo vệ đất nước.
- D. Bảo vệ nền dân chủ.

Câu 16: Sự sụp đổ của một quốc gia hoặc một nền văn minh sau một thời gian dài sống trong hòa bình, bởi các yếu tố nội tại bị suy thoái chứ không phải do bị tấn công từ bên ngoài được gọi là?

- A. Diễn biến hòa bình.
- B. Diễn biến chiến tranh.
- C. Diễn biến cục bộ.
- D. Diễn biến nội bộ.

Câu 17: Phương châm của Việt Nam trong ngoại giao với các nước: “Việt Nam sẵn sàng là bạn và là đối tác tin cậy của tất cả các nước trong cộng đồng thế giới phấn đấu vì..... Trong dấu “...” là?

- A. Hòa bình, hợp tác và phát triển.
- B. Hòa bình, dân chủ và phát triển.
- C. Hòa bình, hữu nghị và phát triển.
- D. Hòa bình, độc lập và phát triển.

Câu 18: Có 1 bạn nam trong lớp không thích em nên luôn tìm lí do, gây gổ để đánh em thì em sẽ làm gì?

- A. Đánh lại.
- B. Đề nghị nói chuyện để hiểu rõ vấn đề.
- C. Báo với công an.
- D. Báo với gia đình.

Câu 19: Trong thôn em có xuất hiện các đối tượng lạ đến phát các tờ rơi nói xấu Đảng và nhà nước và cho tiền bà con nhân dân để yêu cầu bà con đi biểu tình tại trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh. Trước tình huống đó em sẽ làm gì ?

- A. Tuyên truyền bà con làm theo các đối tượng lạ.
- B. Coi như không biết.
- C. Làm theo các đối tượng lạ.
- D. Báo ngay với chính quyền địa phương để kịp thời giải quyết.

Câu 20: Để bảo vệ hòa bình chúng ta cần phải làm gì?

- A. Xây dựng mối quan hệ tôn trọng, bình đẳng.
- B. Xây dựng mối quan hệ thân thiện giữa con người với con người.
- C. Thiết lập quan hệ hiểu biết, hữu nghị hợp tác giữa các dân tộc và quốc gia trên thế giới.

D. Cả A,B, C.

ĐÁP ÁN

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	D	21	A
2	D	22	D
3	D	23	D
4	B	24	B
5	A	25	A
6	A	26	A
7	D	27	D
8	C	28	B
9	D	29	D
10	D	30	D
11	A	31	D
12	D	32	C
13	D	33	D
14	B	34	D
15	A	35	A
16	A	36	A
17	D	37	B
18	B	38	D
19	D	39	D
20	D	40	D

2.7. Đề số 7

TRƯỜNG THCS HAI BÀ TRUNG

ĐỀ THI GIỮA HK1
NĂM HỌC: 2021-2022
MÔN: GDCD 9

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Câu 1. Biểu hiện của người biết tự chủ là

- A. bình tĩnh, tự tin trong mọi việc. **B.** bảo vệ ý kiến của mình trong mọi trường hợp.
C. bực tức khi bị người khác góp ý, phê bình. **D.** luôn làm theo ý kiến của người khác.

Câu 2. Người tự chủ là người

- A.** luôn quyết định vội vàng trong mọi vấn đề. **B.** biết kiềm chế những ham muốn của bản thân.
C. luôn hành động theo ý mình. **D.** làm việc gì cũng đúng.

Câu 3. Người chí công vô tư là người

- A.** im lặng trước các hành động vụ lợi, cá nhân.
B. công bằng, giải quyết công việc theo lẽ phải,
C. đặt lợi ích cá nhân lên trên lợi ích tập thể.

Câu 4. Người tự chủ là người biết làm chủ

- A.** suy nghĩ, tình cảm và hành vi của mình. **B.** hành vi của mình và của người khác.
C. suy nghĩ của mình và của người khác. **D.** tình cảm của mình để chi phối người khác.

Câu 5. Công bằng, không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân là biểu hiện của phẩm chất

- A.** khoan dung. **B.** tự chủ. **C.** tự giác, sáng tạo. **D.** chí công vô tư.

Câu 6. Bảo vệ hoà bình là trách nhiệm của

- A.** những nước đang phát triển. **B.** tất cả các quốc gia trên thế giới.
C. những nước đang có chiến tranh. **D.** chỉ những nước lớn.

Câu 7. Giữ gìn cuộc sống xã hội bình yên, dùng thương lượng, đàm phán để giải quyết mọi mâu thuẫn, xung đột giữa các dân tộc, tôn giáo và quốc gia được gọi là

- A.** bảo vệ đất nước. **B.** bảo vệ hoà bình.
C. hoạt động chính trị. **D.** hoạt động ngoại giao.

Câu 8. Người có phẩm chất chí công vô tư sẽ

- A.** được mọi người tin cậy, kính trọng. **B.** bị ghét bỏ do quá thẳng thắn.
C. luôn sống trong lo âu, sợ hãi. **D.** thêm phiền phức cho bản thân.

Câu 9. Bảo vệ hoà bình bằng cách dùng

- A. quân sự để giải quyết mâu thuẫn. B. uy lực để giải quyết mâu thuẫn.
C. thương lượng để giải quyết mâu thuẫn. D. sức mạnh để giải quyết mâu thuẫn.

Câu 10. Người chí công vô tư là người luôn sống

- A. gió chiều nào, xoay chiều vậy. B. mách khéo, vụ lợi.
C. công bằng, chính trực. D. ích kỷ, hẹp hòi.

Câu 11. Hành vi nào dưới đây thể hiện tính tự chủ?

- A. Luôn ủng hộ theo ý kiến của số đông.
B. Im lặng trong mọi hoàn cảnh.
C. Bình tĩnh suy xét sự việc trước khi đưa ra quyết định.
D. Dễ nản lòng khi gặp khó khăn.

Câu 12. Biểu hiện nào dưới đây không thể hiện sự thiếu tự chủ?

- A. Hay nổi nóng, cãi vã, gây gổ với mọi người xung quanh.
B. Không chán nản, tuyệt vọng khi gặp khó khăn.
C. Bình tĩnh, sáng suốt đưa ra những quyết định đúng đắn.
D. Ôn tồn, mềm mỏng, lịch sự khi giải quyết công việc.

Câu 13. Biểu hiện nào dưới đây thể hiện tính tự chủ?

- A. Vội vàng quyết định mọi việc.
B. Ủng hộ ý kiến của người khác mọi lúc, mọi nơi.
C. Hoang mang, dao động khi gặp khó khăn.
D. Bình tĩnh trong mọi hoàn cảnh

Câu 14. Hành vi nào dưới đây thể hiện lòng yêu hoà bình?

- A. Phân biệt đối xử giữa các dân tộc.
B. Bắt mọi người phải phục tùng ý muốn của mình.
C. Không thừa nhận khuyết điểm của mình.
D. Tôn trọng nền văn hoá của các dân tộc, quốc gia khác.

Câu 15. Trong buổi thảo luận để xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khoá cho lớp, việc làm nào dưới đây chưa phát huy được tính dân chủ và kỉ luật của học sinh?

- A. Tôn trọng ý kiến của tập thể. B. Sôi nổi đề xuất ý kiến.
C. Đề cán bộ lớp quyết định. D. Tích cực tham gia các hoạt động của lớp.

Câu 16. Hành vi nào dưới đây không thể hiện phẩm chất chí công vô tư?

- A. Đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân. B. Thẳng thắn phê bình khi bạn mắc lỗi.

C. Nhận quà biếu có tính chất hối lộ. **D.** Luôn biết lắng nghe ý kiến của nhân viên.

Câu 17. Việc làm nào dưới đây phát huy được tính dân chủ trong học sinh?

- A.** Không tham gia các hoạt động của lớp vì còn bận học.
- B.** Chỉ làm những việc đã được phân công.
- C.** Cố gắng làm đủ bài tập trước khi đến lớp để không bị phê bình.
- D.** Tích cực đóng góp ý kiến trong các cuộc họp nhóm.

Câu 18. Việc làm nào dưới đây là biểu hiện của chí công vô tư?

- A.** Bao che khi bạn thân mắc khuyết điểm.
- B.** Dành phần việc nhẹ về mình, né tránh việc nặng nhọc.
- C.** Đánh giá người khác công bằng, không thiên vị.
- D.** Đề cử người không có tài làm cán bộ lãnh đạo.

Câu 19. Việc làm nào dưới đây không phát huy được tính dân chủ trong tập thể và cộng đồng xã hội?

- A.** Mọi người đều có quyền đóng góp ý kiến nhưng quyết định là do cấp trên.
- B.** Công dân được quyền khiếu nại, tố cáo những việc làm sai trái của cán bộ Nhà nước.
- C.** Đại biểu Quốc hội tiếp xúc cử tri để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân.
- D.** Mỗi cá nhân được kiểm tra, giám sát công việc chung của tập thể.

Câu 20. Hành vi nào dưới đây không thể hiện tinh thần yêu hoà bình?

- A.** Tham gia các cuộc thi vẽ tranh về hoà bình.
- B.** Luôn lắng nghe và biết quan tâm đến người khác.
- C.** Dùng sức mạnh bạo lực để giải quyết mâu thuẫn.
- D.** Bảo vệ, giúp đỡ những người yếu thế trong xã hội.

Câu 21. Việc làm nào dưới đây góp phần bảo vệ hoà bình cho nhân loại?

- A.** Gây chiến tranh, khủng bố ở nhiều nơi trên thế giới.
- B.** Kích động, chia rẽ giữa các dân tộc, tôn giáo.
- C.** Hạn chế quan hệ với các nước khác để tránh xảy ra xung đột.
- D.** Thiết lập quan hệ hợp tác, hữu nghị giữa các dân tộc.

Câu 22. Hành vi nào dưới đây là biểu hiện của chí công vô tư?

- A.** Luôn nhiệt tình, vô tư giúp đỡ các bạn trong lớp.
- B.** Chuyên tâm vào học tập, không tham gia các hoạt động của lớp.
- C.** Chỉ giúp đỡ những bạn chơi thân với mình.

D. Không phê bình các bạn trước lớp vì cho rằng như thế là thiếu tôn trọng bạn.

Câu 23. Xu thế chung của thế giới hiện nay là

A. chạy đua vũ trang **B.** hoà bình, ổn định và hợp tác quốc tế.

C. chiến tranh bằng vũ khí hạt nhân, **D.** đối đầu thay đổi thoại.

Câu 24. Quan điểm nào dưới đây phản ánh ý nghĩa của chí công vô tư?

A. Đem lại lợi ích cho những nhà lãnh đạo.

B. Góp phần làm cho xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

C. Đem lại lợi ích cho một cá nhân hoặc nhóm người.

D. Là nguyên nhân dẫn đến bất hoà trong xã hội.

Câu 25. Ý kiến nào dưới đây không đúng khi bàn về dân chủ?

A. Cùng tham gia thực hiện, giám sát công việc chung của tập thể, xã hội.

B. Biết công việc chung của đất nước, xã hội.

C. Đóng góp ý kiến vào công việc chung của tập thể.

D. Được quyền làm những điều mình thích.

Câu 26. Ý kiến nào dưới đây không đúng khi nói về ý nghĩa của tự chủ?

A. Tự chủ là chìa khoá của thành công.

B. Tự chủ giúp mỗi người dễ dàng vượt qua khó khăn, thử thách trong cuộc sống.

C. Tự chủ giúp mỗi người đứng vững trước những cám dỗ.

D. Tự chủ giúp chúng ta làm được mọi điều mình mong muốn.

Câu 27. Một nhóm bạn thường xuyên trêu chọc em để làm trò đùa cho các bạn trong lớp. Là người tự chủ, em sẽ làm gì?

A. Gọi bố mẹ đến xử lí các bạn.

B. Nói chuyện nghiêm túc để các bạn dừng trêu chọc.

C. Mặc kệ, khi nào các bạn trêu chán sẽ thôi.

D. Nghĩ cách để trả thù lại các bạn đã trêu mình.

Câu 28. Ý kiến nào dưới đây đúng khi nói về chí công vô tư?

A. Cán bộ, công chức được phép nhận quà biếu từ nhân viên cấp dưới.

B. Chí công vô tư là phẩm chất tốt đẹp cần có của mỗi người.

C. Sống chí công vô tư chỉ thiệt thòi cho bản thân và gia đình.

D. Chỉ những người có chức quyền mới cần chí công vô tư.

Câu 29. Ý kiến nào dưới đây đúng khi bàn về chí công vô tư?

A. Chí công vô tư đem lại lợi ích cho tập thể và cộng đồng xã hội.

B. Sống chí công vô tư chỉ thiệt cho bản thân.

C. Học sinh còn nhỏ tuổi không cần rèn luyện chí công vô tư.

D. Chí công vô tư không còn phù hợp trong xã hội hiện nay.

Câu 30. Trong các hoạt động của lớp, bạn lớp trưởng luôn đưa ra quyết định và yêu cầu các bạn thực hiện theo. Nếu là một thành viên trong lớp đó, em sẽ làm gì để phát huy tính dân chủ và kỉ luật?

A. Không tham gia các hoạt động của lớp.

B. Cãi nhau để phản đối ý kiến của lớp trưởng.

C. Nghe theo mọi quyết định của lớp trưởng.

D. Thẳng thắn góp ý để bạn lớp trưởng rút kinh nghiệm.

Câu 31. Một bạn trong lớp đùa nghịch làm hỏng món đồ rất có ý nghĩa của em. Là người tự chủ, em sẽ làm gì?

A. Yêu cầu bạn mua đền món đồ. **B.** Báo cáo cô giáo.

C. Bình tĩnh nói chuyện với bạn. **D.** Nghĩ cách trả thù lại bạn.

Câu 32. Là người yêu hoà bình, em sẽ ứng xử như thế nào khi thấy các bạn cãi nhau, đánh nhau trong lớp?

A. Đứng ngoài cổ vũ bên mạnh hơn.

B. Tham gia đánh, cãi nhau để bên vực là phải.

C. Tránh đi không tham gia vào cuộc cãi nhau, đánh nhau đó.

D. Can ngăn một cách khôn khéo để giúp các bạn hóa giải.

2.8. Đề số 8

TRƯỜNG THCS NGUYỄN THỊ ĐỊNH

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: GDCD 9

Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

A. TRẮC NGHIỆM: (3,0 điểm)

Khoanh tròn vào một chữ cái đầu câu 1,2,3,4 em cho là đúng (mỗi câu được 0,5 điểm)

Câu 1: Chí công vô tư là?

A. Giải quyết công việc theo lẽ phải.

B. Giải quyết công việc theo cảm tính.

C. Giải quyết công việc theo số đông.

D. Giải quyết công việc theo tình cảm

Câu 2: Những biểu hiện nào dưới đây thể hiện rõ tính tự chủ ?

A. Luôn tự nhắc mình phải làm theo số đông.

B. Không bị người khác làm ảnh hưởng, luôn hành động theo ý mình.

C. Luôn tự nhắc mình, không cần quan tâm đến các sự việc xung quanh.

D. Luôn có lập trường rõ ràng, thái độ từ tốn trước các sự việc.

Câu 3: Trong các hành động sau đây, hành động nào thể hiện tính kỉ luật ?

a. Theo bạn xấu rủ rê trốn học.

b. Ngồi học không nói chuyện riêng.

c. Đi học muộn vì mãi xem phim.

d. Không tuân theo kế hoạch của lớp.

Câu 4: Hành vi nào dưới đây thể hiện lòng yêu hòa bình ?

a. Chiều theo ý muốn của người khác sẽ tránh được mâu thuẫn.

b. Chỉ cần thân thiện với những người có quan hệ thân thiết với mình.

c. Chung sống thân ái, khoan dung với mọi người xung quanh.

d. Sống khép mình mới tránh được mâu thuẫn, xung đột

Câu 5: Em hãy chọn những cụm từ sau đây điền vào chỗ để hoàn thành khái niệm thế nào là hợp tác cùng phát triển?(1,0 điểm)

(chung sức; lợi ích; mục đích; hỗ trợ; hoà bình; quốc gia)

* Hợp tác là cùng(1).....làm việc, giúp đỡ (2).....lẫn nhau trong công việc trên lĩnh vực nào đó vì(3).....chung.

*Hợp tác phải dựa trên cơ sở bình đẳng, hai bên cùng có lợi và không làm phương hại(4).....của người khác.

ĐÁP ÁN

A. Trắc nghiệm: (3,0 điểm)

Câu 1	a
Câu 2	d
Câu 3	b
Câu 4	c

Câu 5	Học sinh lần lượt điền đúng: chung sức; hỗ trợ; mục đích; lợi ích mỗi ý đạt 0,25đ (4 ý)
-------	-----------------------------------------------------------------------------------------

B. Tự luận: (7,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
6 (2,0 điểm)	<p>* Con người cần tự chủ vì:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tự chủ là đức tính quý giá. Nhờ có tính tự chủ mà con người biết sống đúng đắn và biết cư xử có đạo đức, có văn hóa. - Tính tự chủ giúp ta đứng vững trước những tình huống khó khăn, thử thách, cám dỗ. <p>* Cách rèn luyện tính tự chủ của HS:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Suy nghĩ kỹ trước khi hành động. - Sau mỗi việc làm xem lại thái độ, lời nói, hành động của mình là đúng hay sai và kịp thời rút kinh nghiệm, sửa chữa - Bình tĩnh, ôn hòa, lễ độ. - Không theo lời rủ rê, lôi kéo làm những việc xấu. 	1,0 1,0
7 (2,0 điểm)	<p>*Cuộc chiến tranh chính nghĩa:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Tiến hành đấu tranh chống xâm lược - Bảo vệ độc lập tự do - Bảo vệ hoà bình <p>*Cuộc chiến tranh phi nghĩa:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gây chiến tranh giết người cướp của - Xâm lược đất nước khác - Phá hoại hoà bình..... 	1,0 1,0
8 (3,0 điểm)	<p>Học sinh nêu được các ý cơ bản sau:</p> <p>a, Đồng tình với các bạn trong lớp bầu bạn Hà dự đại hội học sinh ưu tú.</p> <p>b, Em có thể phân tích cho cả lớp thấy ý kiến phản đối Hà là chưa vô tư trong nhận xét, đánh giá người khác, mà vì bị phê bình nên phản đối bạn là biểu hiện không chí công vô tư.</p>	1,5 1,5

2.9. Đề số 9

TRƯỜNG THCS CÁT TÀI
ĐỀ THI GIỮA HK1
NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: GDCD 9**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)****I/ Phần trắc nghiệm. (5điểm)**

Câu 1. Chí công vô tư là phẩm chất đạo đức của con người, thể hiện ở sự công bằng, không thiên vị, giải quyết công việc theo.

- A. lẽ phải.
- B. tình cảm.
- C. số đông.
- D. cảm tính.

Câu 2. Khi trả lời các nhà báo nước ngoài vào đầu năm 1946, Bác Hồ trả lời: "Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành". Câu nói trên thể hiện phẩm chất đạo đức nào mà em đã học ở lớp 9?

- a. Tự chủ
- b. Dân chủ và kỉ luật.
- c. Chí công vô tư
- d. Tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới.

Câu 3. Câu ca dao:

*"Dù ai nói ngã, nói nghiêng
Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân"*

Thể hiện đức tính gì của con người?

- a. Chí công vô tư.
- b. Dân chủ, kỉ luật
- c. Tự chủ.
- d. Hợp tác cùng phát triển.

Câu 4. Những câu thành ngữ, tục ngữ nào dưới đây nói về tính tự chủ?

- a. Ăn có nhai, nói có nghĩ.
- b. Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.
- c. Đùng ăn thoả đói, đùng nói thoả giận.
- d. Ăn chắc mặc bền

Câu 5: Hành động nào sau đây thể hiện tính kỉ luật?

- a. Theo bạn xấu rủ rê trốn học.
- b. Không nói chuyện riêng trong giờ học.
- c. Đi học muộn vì mãi xem phim.
- d. Không tuân theo kế hoạch của lớp

Câu 6: Hành vi nào sau đây thực hiện tốt dân chủ và kỉ luật?

- a. Trong giờ học, Bình luôn chăm chú lắng nghe giảng và phát biểu ý kiến xây dựng bài.
- b. H hay nói tự do, nói leo khi Thầy Cô đang giảng bài.
- c. T là lớp trưởng đã tự đề ra kế hoạch thu tiền của các bạn trong lớp để gây quỹ lớp.
- d. Trong buổi thảo luận chủ đề về học tập, các bạn lớp 9A tranh nhau phát biểu ý kiến.

Câu 7: Hành vi nào sau đây thể hiện lòng yêu hòa bình?

- a. Chiều theo ý kiến của người khác sẽ tránh được mâu thuẫn.
- b. Chỉ cần thân thiện với những người có quan hệ thân thiết với mình.
- c. Sống thân ái, khoan dung với mọi người xung quanh.
- d. Sống khép mình mới tránh được mâu thuẫn, xung đột.

Câu 8: Việc làm nào sau đây góp phần bảo vệ hòa bình cho nhân loại?

- a. Hiện đại hóa các loại vũ khí hủy diệt.
- b. Gây khiêu khích, chia rẽ giữa các quốc gia.
- c. Đẩy mạnh giao lưu văn hóa để hiểu biết lẫn nhau.
- D. Can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia.

Câu 9: Tình hữu nghị giữa các dân tộc trên thế giới là

- a. quan hệ anh em với các nước láng giềng.
- b. quan hệ bạn bè thân thiện giữa nước này với nước khác.
- c. quan hệ có đi có lại giữa nước này với nước khác.
- d. quan hệ thường xuyên, ổn định giữa nước này với nước khác.

Câu 10. Việc làm nào sau đây thể hiện tình hữu nghị với các dân tộc trên thế giới?

- a. Viết thư giao lưu, kết bạn với học sinh và thiếu nhi các nước khác.
- b. Thấy người nước ngoài thì chỉ trỏ và chạy theo để xem.
- c. Không tham gia các hoạt động thể hiện tình đoàn kết với học sinh các nước do nhà trường tổ chức.
- d. Chê bai phong tục tập quán của nước khác.

ĐÁP ÁN

I. Phần trắc nghiệm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án	A	C	C	A	B	A	C	C	C	A
Câu	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
Đáp án	C	C	D	C	D	C	C	C	B	D

II. Phần tự luận (5đ)

Câu 1 (2,5đ)

Chiến tranh thế giới (1đ)

- Chiến tranh thế giới thứ nhất (1914 -1918) đã làm 10 triệu người chết và nhiều công trình bị phá hủy... 0,5đ

- Chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) đã làm cho 60 triệu người chết và nhiều cơ sở hạ tầng nhiều nước bị tàn phá 0,5đ.

Mỹ gây chiến tranh Việt Nam:

- Hàng vạn gia đình có người thân bị hi sinh. 0,5đ

- Hàng trăm người bị di chứng của chiến tranh để lại như trẻ em bị nhiễm chất độc da cam. 0,5đ

- Tai nạn, thương thương tích do bom mìn còn sót lại 0,5đ

Câu 2. (2,5đ)

a. Hòa và Dững không phải là sự hợp tác đúng đắn 0.5đ

- Vì Hòa và Dững hợp tác như vậy sẽ không hiểu bài, không trung thực, vi phạm nội quy, quy chế thi. 0,5đ

- Nếu sau này đi thi gặp phải bài chưa giải thì sẽ không giải được. 0,25đ

b. - Trong trường hợp trên em sẽ khuyên Hòa và Dững nên tự làm bài kiểm tra. 0,25đ

- Nên tự lập và trung thực trong kiểm tra. Có như vậy mới hiểu được bài, nắm vững được kiến thức đã học. 0,5đ

2.10. Đề số 10

TRƯỜNG THCS THANH ĐÀ

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: GDCD 9**Thời gian: 45 phút (không kể thời gian giao đề)**

Câu 1: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Phải để việc công, việc nước lên trên, lên trước việc tư, việc nhà”. Câu nói đó nói đến đức tính nào ?

- A. Trung thành.
- B. Thật thà.
- C. Chí công vô tư.
- D. Tiết kiệm.

Câu 2: Biểu hiện của chí công vô tư là ?

- A. Không phân biệt nam hay nữ.
- B. Không phân biệt giàu hay nghèo.
- C. Không phân biệt tôn giáo.
- D. Cả A,B,C.

Câu 3: Biểu hiện không phải là chí công vô tư là ?

- A. Trong công việc, ưu ái người nhà hơn người ngoài.
- B. Giao công việc cho nam nhiều hơn nữ.
- C. Chỉ phạt những học sinh vi phạm, không phạt học sinh là cháu của giáo viên.
- D. Cả A,B,C.

Câu 4 : Không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung, đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân được gọi là ?

- A. Đức tính khiêm nhường.
- B. Đức tính tiết kiệm.
- C. Đức tính trung thực.
- D. Đức tính Chí công vô tư.

Câu 5: Trong giờ sinh hoạt lớp, vì chơi thân với E nên bạn lớp trưởng Q bao che lỗi cho E, không báo cáo với cô giáo chủ nhiệm. Việc làm đó thể hiện điều gì?

- A. Q là người không công bằng.
- B. Q là người trung thực.
- C. Q là người láu cá.
- D. Q là người khiêm nhường.

Câu 6: Để chấn chỉnh nề nếp, kỉ cương trong xí nghiệp, ông D xử lí các trường hợp vi phạm không phân biệt người nhà hay người ngoài. Việc làm đó thể hiện ?

- A. Ông D là người Chí công vô tư.
- B. Ông D là người trung thực.
- C. Ông D là người thật thà.
- D. Ông D là người tôn trọng người khác.

Câu 7: Câu ca dao tục ngữ nào thể hiện Chí công vô tư?

- A. Quân pháp bất vị thân.
- B. Tha kẻ gian, oan người ngay.
- C. Thượng bất chính, hạ tắc loạn.
- D. Bề trên ở chẳng kỉ cương/Cho nên kẻ dưới lập đường mây mưa.

Câu 8: Vì Q là con của thầy Hiệu trưởng trong trường nên các điểm các môn của bạn luôn luôn đạt điểm cao hơn so với các bạn học giỏi trong lớp mặc dù bạn là người học bình thường, không có gì nổi bật. Việc làm đó thể hiện ?

- A. Không thật thà.
- B. Không thẳng thắn.
- C. Không trung thực.
- D. Không công bằng.

Câu 9: Chí công vô tư có ý nghĩa là?

- A. Đem lại lợi ích cho tập thể.
- B. Góp phần làm cho đất nước giàu mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.
- C. Đem lại lợi ích cho cộng đồng xã hội.
- D. Cả A,B,C.

Câu 10: Để rèn luyện phẩm chất chí công vô tư học sinh cần phải làm gì?

- A. Ủng hộ, quý trọng người Chí công vô tư.
- B. Phê phán các hành động thiếu công bằng.
- C. Không cần rèn luyện.
- D. Cả A và B.

Câu 11: Câu nói: “Tự lực cánh sinh” nói đến điều gì ?

- A. Trung thành.
- B. Thật thà.

C. Chí công vô tư.

D. Tự chủ.

Câu 12: Biểu hiện của tự chủ là ?

A. Làm thêm kiếm tiền đi học.

B. Không chép bài của bạn.

C. Làm bài tập khó không xem sách giải.

D. Cả A,B,C.

Câu 13: Biểu hiện không tự chủ là ?

A. Ngồi chơi nhờ bạn chép bài hộ.

B. Lấy tiền mẹ cho đi đóng học để chơi game.

C. Nói dối là bị ốm để nghỉ học.

D. Cả A,B,C.

Câu 14 : Làm chủ bản thân, làm chủ được những suy nghĩ, tình cảm và hành vi của mình trong mọi hoàn cảnh, tình huống luôn bình tĩnh tự tin và tự điều chỉnh hành vi của mình được gọi là ?

A. Khiêm nhường.

B. Tự chủ.

C. Trung thực.

D. Chí công vô tư.

Câu 15: Ngoài giờ đi học, E tranh thủ thời gian ra đồng đi bắt cua để lấy tiền đóng học thêm. Việc làm đó thể hiện điều gì?

A. E là người tự chủ.

B. E là người trung thực.

C. E là người thật thà.

D. Q là người khiêm nhường.

Câu 16: Trên đường đi học về, N gặp 1 vụ tai nạn giao thông thảm khốc, trên đường có cảnh người bị chảy máu rất nhiều, em nhỏ bị gãy chân, trước tình huống đó N cùng mọi người giúp đỡ đưa họ vào bệnh viện và gọi điện thoại báo tin cho gia đình họ. Việc làm đó thể hiện điều gì?

A. N là người tự chủ.

B. N là người trung thực.

C. N người thật thà.

D. N là người tôn trọng người khác.

Câu 17: Câu ca dao tục ngữ nào thể hiện tự chủ?

- A. Học thầy không tày học bạn.
- B. Kiến tha lâu ngày cũng đầy tổ.
- C. Tích tiểu thành đại.
- D. Dù ai nói ngả nói nghiêng/Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.

Câu 18: Thầy giao bài tập về nhà môn Toán, B đọc và suy nghĩ mãi không làm được nên B lên mạng tìm lời giải và chép lời giải coi như làm xong bài tập về nhà. B là người như thế nào?

- A. B là người không thật thà.
- B. B là người không thẳng thắn.
- C. B là người không tự chủ.
- D. B là người không tự tin.

Câu 19: Tự chủ có ý nghĩa là?

- A. Giúp chúng ta đứng vững trước tình huống khó khăn, thử thách và cám dỗ.
- B. Con người biết sống một cách đúng đắn.
- C. Con người biết cư xử có đạo đức và có văn hóa.
- D. Cả A,B,C.

Câu 20: Để rèn luyện tính tự chủ chúng ta cần phải làm gì?

- A. Tập suy nghĩ kỹ trước khi hành động.
- B. Xem xét lại thái độ, lời nói, hành động và rút kinh nghiệm cho những lần sau.
- C. Không cần rèn luyện.
- D. Cả A và B.

Câu 21: Trong buổi họp lớp các thành viên trong lớp được phát biểu ý kiến tham gia đóng góp về chương trình văn nghệ chào mừng 20/11, việc làm đó thể hiện điều gì ?

- A. Trung thành.
- B. Kỉ luật.
- C. Dân chủ.
- D. Tự chủ.

Câu 22: Biểu hiện của dân chủ là ?

- A. Phát biểu tại hội nghị.
- B. Đóng góp ý kiến tại buổi sinh hoạt lớp.
- C. Góp ý vào Luật Giáo dục.

D. Cả A,B,C.

Câu 23: Biểu hiện của kỉ luật là ?

A. Không vứt rác ở nơi công cộng.

B. Không hút thuốc tại bệnh viện.

C. Không đi học muộn.

D. Cả A,B,C.

Câu 24 : Mọi người được làm chủ công việc của tập thể của xã hội, được tham gia đóng góp ý kiến, giám sát những công việc chung được gọi là ?

A. Khiêm nhường.

B. Dân chủ.

C. Trung thực.

D. Kỉ luật.

Câu 25: Những quy định chung của cộng đồng, của xã hội nhằm tạo ra sự thống nhất trong hành động được gọi là ?

A. Kỉ luật.

B. Pháp luật.

C. Tự trọng.

D. Trung thực.

Câu 26: Trong cuộc họp tổ dân phố, ông N là trưởng tổ dân phố, vì ông V mâu thuẫn với ông N nên trong cuộc họp về vấn đề vệ sinh môi trường khi dân phố ông N đã không cho ông V phát biểu ý kiến. Việc làm đó thể hiện điều gì?

A. Ông N là người tự chủ.

B. Ông N là người trung thực.

C. Ông N người thật thà.

D. Ông N vi phạm quyền dân chủ của công dân.

Câu 27: Mối quan hệ giữa kỉ luật và dân chủ là?

A. Dân chủ là động lực để kỉ luật được thực hiện.

B. Dân chủ là mục đích để kỉ luật được thực hiện.

C. Dân chủ là nội dung của kỉ luật.

D. Dân chủ là điều kiện đảm bảo cho kỉ luật được thực hiện.

Câu 28: Hành động: Coi cốp trong giờ thi, đi học muộn, đánh nhau trong trường học vi phạm điều gì?

- A. Vi phạm pháp luật.
- B. Vi phạm quyền tự chủ.
- C. Vi phạm kỉ luật.
- D. Vi phạm quy chế.

Câu 29: Thực hiện dân chủ và kỉ luật có ý nghĩa là?

- A. Tạo ra sự thống nhất cao về nhận thức, ý chí và hành động.
- B. Tạo cơ hội cho mọi người phát triển.
- C. Nâng cao hiệu quả, chất lượng lao động.
- D. Cả A,B,C.

Câu 30: Dân chủ...để mọi người thể hiện và phát huy được sự đóng góp của mình vào công việc chung. Trong dấu "...” đó là?

- A. Tạo cơ hội.
- B. Là điều kiện.
- C. Là động lực.
- D. Là tiền đề.

Câu 31: Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Phải để việc công, việc nước lên trên, lên trước việc tư, việc nhà”. Câu nói đó nói đến đức tính nào ?

- A. Trung thành.
- B. Thật thà.
- C. Chí công vô tư.
- D. Tiết kiệm.

Câu 32: Biểu hiện của chí công vô tư là ?

- A. Không phân biệt nam hay nữ.
- B. Không phân biệt giàu hay nghèo.
- C. Không phân biệt tôn giáo.
- D. Cả A,B,C.

Câu 33: Biểu hiện không phải là chí công vô tư là ?

- A. Trong công việc, ưu ái người nhà hơn người ngoài.
- B. Giao công việc cho nam nhiều hơn nữ.
- C. Chỉ phạt những học sinh vi phạm, không phạt học sinh là cháu của giáo viên.
- D. Cả A,B,C.

Câu 34: Không thiên vị, giải quyết công việc theo lẽ phải, xuất phát từ lợi ích chung, đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân được gọi là ?

- A. Đức tính khiêm nhường.
- B. Đức tính tiết kiệm.
- C. Đức tính trung thực.
- D. Đức tính Chí công vô tư.

Câu 35: Trong giờ sinh hoạt lớp, vì chơi thân với E nên bạn lớp trưởng Q bao che lỗi cho E, không báo cáo với cô giáo chủ nhiệm. Việc làm đó thể hiện điều gì?

- A. Q là người không công bằng.
- B. Q là người trung thực.
- C. Q là người lấu cá.
- D. Q là người khiêm nhường.

Câu 36: Để chân chính nề nếp, kỉ cương trong xí nghiệp, ông D xử lí các trường hợp vi phạm không phân biệt người nhà hay người ngoài. Việc làm đó thể hiện ?

- A. Ông D là người Chí công vô tư.
- B. Ông D là người trung thực.
- C. Ông D là người thật thà.
- D. Ông D là người tôn trọng người khác.

Câu 37: Câu ca dao tục ngữ nào thể hiện Chí công vô tư?

- A. Quân pháp bất vị thân.
- B. Tha kẻ gian, oan người ngay.
- C. Thượng bất chính, hạ tắc loạn.
- D. Bề trên ở chẳng kỉ cương/Cho nên kẻ dưới lập đường mây mưa.

Câu 38: Vì Q là con của thầy Hiệu trưởng trong trường nên các điểm các môn của bạn luôn luôn đạt điểm cao hơn so với các bạn học giỏi trong lớp mặc dù bạn là người học bình thường, không có gì nổi bật. Việc làm đó thể hiện ?

- A. Không thật thà.
- B. Không thẳng thắn.
- C. Không trung thực.
- D. Không công bằng.

Câu 39: Chí công vô tư có ý nghĩa là?

- A. Đem lại lợi ích cho tập thể.
- B. Góp phần làm cho đất nước giàu mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.
- C. Đem lại lợi ích cho cộng đồng xã hội.
- D. Cả A,B, C.

Câu 40: Để rèn luyện phẩm chất chí công vô tư học sinh cần phải làm gì?

- A. Ủng hộ, quý trọng người Chí công vô tư.
- B. Phê phán các hành động thiếu công bằng.
- C. Không cần rèn luyện.
- D. Cả A và B.

Đáp án & Thang điểm

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	D	21	C
2	C	22	D
3	D	23	D
4	D	24	B
5	A	25	A
6	A	26	B
7	B	27	D
8	D	28	C
9	D	29	D
10	D	30	A
11	D	31	D

12	D	32	C
13	D	33	D
14	B	34	D
15	A	35	A
16	A	36	A
17	D	37	B
18	C	38	D
19	D	39	D
20	D	40	D